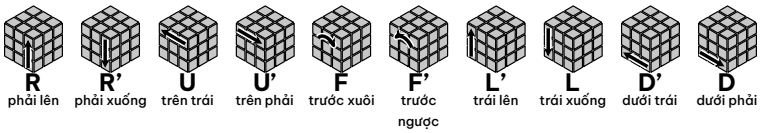
GIẢI RUBIK 3×3 · BẢNG TÓM TẮT 7 BƯỚC

anim.vn

Cầm khối: **VÀNG ở trên, TRẮNG ở dưới** suốt 7 bước. Mỗi chữ cái là một mặt (R phải · L trái · U trên · D dưới · F trước); ’ = xoay ngược · **2** = xoay 2 lần.

CÁCH ĐỌC (mũi tên = chiều xoay, nhìn mặt trước)



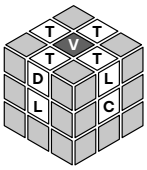
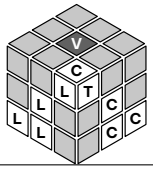
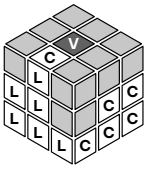
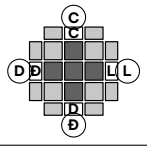
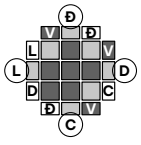
Ô trong hình: **T** trắng · **V** vàng (ô đậm) · **Đ** đỏ · **C** cam · **L** xanh lá · **D** xanh dương · ô xám: chưa cần để ý · chữ khoanh tròn: màu tâm mặt bên.

QUÊN RỒI? BẮT ĐẦU TỪ ĐÂU

Kiểm từ dòng 1 xuống. **Dòng đầu tiên chưa đúng = bước bạn đang ở.**

1. ☐ đáy có chữ thập trắng, màu bên khớp tâm
2. ☐ đáy trắng kín, hàng dưới khớp tâm
3. ☐ hai tầng dưới kín
4. ☐ trên có chữ thập vàng
5. ☐ 4 cạnh vàng khớp tâm (xoay tầng trên được)
6. ☐ 4 góc vàng đúng chỗ
7. ☐ mọi góc ngửa vàng: xong

Ngoại lệ: đang dở bước 7 thì tầng dưới rối, dòng 1 sai, nhưng mặt trên vẫn có chữ thập vàng → giữ nguyên cách cầm, **làm tiếp bước 7**.

BƯỚC	HÌNH KHỐI	DẤU HIỆU · CÔNG THỨC (lời đọc)	CÂU NHỚ · TÌNH HUỐNG	XONG KHI
1 **Chữ thập trắng**		ĐANG Ở ĐÂY: đáy chưa có chữ thập trắng khớp màu **Không có công thức.** **Hoa**: 4 cạnh trắng lên quanh tâm vàng (chỗ tới phải trống). **Thập**: xoay tầng trên cho màu bên khớp tâm → mặt đó **nửa vòng** (**F2** …).	**Hoa trước, khớp màu, nửa vòng.**	4 cạnh trắng ở đáy, màu bên cùng màu tâm
2 **Góc trắng**		ĐANG Ở ĐÂY: chữ thập xong, đáy thiếu góc **R** phải lên · **U** trên trái · **R’** phải xuống · **U’** trên phải góc ở trên, ngay trên chỗ, cầm ở **trước–phải**	**Lên, trái, xuống, phải.** trắng **phải**: 1 lần · **ngửa**: 3 · **trước**: 5 lặp tới khi trắng úp xuống; kẹt dưới: làm 1 lần kéo lên	đáy trắng kín, hàng dưới khớp tâm
3 **Cạnh tầng hai**		ĐANG Ở ĐÂY: tầng 1 xong, tầng giữa còn cạnh sai **sang phải** (màu trên = tâm phải): **U** trên trái · **R** phải lên · **U’** trên phải · **R’** phải xuống **U’** trên phải · **F’** trước ngược · **U** trên trái · **F** trước xuôi **sang trái**: **U’ L’ U L U F U’ F’**	**Nước đầu đẩy cạnh ra xa chỗ nó cần tới.** 2 nhóm 4 nước: mặt phải, rồi mặt trước cạnh kẹt ở giữa: làm “sang phải” 1 lần đẩy lên	hai tầng dưới kín
4 **Chữ thập vàng**		ĐANG Ở ĐÂY: trên chưa có chữ thập vàng **F** trước xuôi · **R** phải lên · **U** trên trái · **R’** phải xuống · **U’** trên phải · **F’** trước ngược	**Chuỗi 4 nước kẹp giữa F và F’.** chấm: 1 lần · **L** đặt sau–trái · **ngang** nằm ngang	chữ thập vàng ở mặt trên
5 **Khớp cạnh vàng**		ĐANG Ở ĐÂY: cạnh vàng chưa khớp tâm **R** phải lên · **U** trên trái · **R’** phải xuống · **U** trên trái **R** phải lên · **U2** trên 2 lần · **R’** phải xuống rồi **U**	**Lên trái xuống trái · lên trái trái xuống.** 2 cạnh khớp kề: đặt **phải + sau** đối diện: làm 1 lần bất kì rồi làm lại	4 cạnh vàng cùng màu tâm
6 **Đưa góc về chỗ**		ĐANG Ở ĐÂY: góc vàng chưa đúng chỗ **U** trên trái · **R** phải lên · **U’** trên phải · **L’** trái lên **U** trên trái · **R’** phải xuống · **U’** trên phải · **L** trái xuống	**Hai nửa giống nhau, chỉ đổi chiều R, L.** góc đúng chỗ (3 màu = 3 tâm) ở **trước–phải** không góc nào đúng: làm 1 lần	4 góc đúng chỗ (xoay cũng được)
7 **Xoay góc**		ĐANG Ở ĐÂY: góc chưa ngửa vàng **R’** phải xuống · **D’** dưới trái · **R** phải lên · **D** dưới phải lặp tới khi góc **trước–phải** ngửa vàng (2 hoặc 4 lần), rồi **chỉ xoay U**	**Chuỗi 4 nước soi gương xuống dưới.** **không xoay cả khối**; tầng dưới rối là bình thường tổng số lần cả bước: 6 hoặc 12	khối đã giải

5 CÔNG THỨC, CHỈ CẦN HỌC 3

R U R’ U’ là gốc: bước 2 · bước 3 (2 nhóm 4 nước chạy ngược) · bước 4 (kẹp giữa F, F’) · bước 7 (soi gương xuống dưới: R’ D’ R D). Còn lại: **bước 5** và **bước 6**.

LỊCH ÔN (ôn rải nhiều ngày nhớ lâu hơn học dồn)

☐ Hôm nay: giải 1 khối, nhìn bảng ☐ Ngày mai: chỉ nhìn khi kẹt
☐ 3 ngày sau ☐ 1 tuần sau: che cột công thức, chỉ nhìn dấu hiệu